

TẬP ĐOÀN GELEXIMCO
CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY AN HÒA

BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ CẤP, MUA VẬT TƯ
(Tuần 12 - 2025)

TT	TÊN VẬT TƯ HÀNG HÓA	QUY CÁCH	ĐVT	DUYỆT MUA	NGÀY CẦN HÀNG	TT	TÊN VẬT TƯ HÀNG HÓA	QUY CÁCH	ĐVT	DUYỆT MUA	NGÀY CẦN HÀNG
1	Vòng bi	22216, khe hở tiêu chuẩn, rãnh bôi trơn ngoài	Vòng	7	30/03/25	23	Vòng bi kim	K 24x30x17; khe hở tiêu chuẩn	Vòng	30	30/05/25
2	Ly hợp một chiều	GC-D30100	Cái	2	30/03/25	24	Phốt chắn dầu có lò xo	50x72x12	Cái	4	30/03/25
3	Vòng bi	HR 95 KBE 52+L	Cái	1	30/05/25	25	Phốt chắn dầu có lò xo	100x130x12	Cái	8	30/05/25
4	Vòng bi	22332, khe hở C3, lỗ bôi trơn ngoài	Vòng	1	30/05/25	26	Phốt chắn dầu có lò xo	200x230x15	Cái	10	30/05/25
5	Vòng bi	22320, khe hở tiêu chuẩn, lỗ bôi trơn ngoài	Vòng	1	30/05/25	27	Phốt chắn dầu có lò xo	150x180x15	Cái	2	30/05/25
6	Vòng bi	22226, khe hở tiêu chuẩn, lỗ bôi trơn ngoài	Vòng	1	30/05/25	28	Phốt chắn dầu có lò xo 60x85x10		Cái	2	30/05/25
7	Vòng bi	NUP 212, khe hở tiêu chuẩn	Vòng	4	30/05/25	29	Phốt chắn dầu có lò xo	30x45x7	Cái	2	30/05/25
8	Bộ điều áp khí nén	IR2010-F02	Bộ	10	01/04/25	30	Phốt mù	EC 90x10, vật liệu: NBR, HSX: NAK	Cái	4	30/05/25
9	Van xả nhanh	AQ5000, Port size: 1/2", Hight temperature	Cái	6	01/04/25	31	Phốt chèn cơ khí	M7N/45-G60, vật liệu Q1Q1M2GG (Tiêu chuẩn EN12756, Dec.2000)	Bộ	4	30/03/25
10	Van xả nhanh	AQ400, Port size: 1/2", Hight temperature	Cái	6	01/04/25	32	Phốt chèn kín cơ khí	Type: SE2C-120-QXMG-306190	Bộ	1	30/05/25
11	Bộ seal kit (Set of wearing parts) dùng cho xy lanh khí AND-40-...-P-A	Part no: 673624	Bộ	4	01/04/25	33	Máy tính xách tay	Lenovo ThinkPad P1 Gen 6 (Core™ i9-13900H, RAM 64GB, SSD 2TB, RTX 4090, WQXGA)	Cái	1	01/04/25
12	Bộ seal kit (Set of wearing parts)	Part:8002121 Dùng cho DGC-K-40--GK	Bộ	2	01/04/25	34	Bộ định vị	ND9102HN, 4-20mA, HART	Bộ	2	01/04/25

TT	TÊN VẬT TƯ HÀNG HÓA	QUY CÁCH	ĐVT	DUYỆT MUA	NGÀY CÀN HÀNG
13	Cảm biến quang	OA0 108 OAT-FKOA	Cái	3	01/04/25
14	Vòng bi	22328, khe hở tiêu chuẩn, lỗ bôi trơn ngoài	Vòng	2	30/03/25
15	Sửa chữa máy đo quang phổ DR3900		cái	1	10/04/25
16	Vòng bi	608, nắp chặn tiếp xúc 2 bên, khe hở C3	Vòng	20	01/04/25
17	Vòng bi	6206; nắp chặn tiếp xúc 2 bên; khe hở C3	Vòng	6	01/04/25
18	Vòng bi	6206; nắp chặn tiếp xúc 2 bên; khe hở tiêu chuẩn	Vòng	6	01/04/25
19	Vòng bi	6208; nắp chặn tiếp xúc 2 bên; khe hở C3	Vòng	6	01/04/25
20	Vòng bi	6309; nắp chặn tiếp xúc 2 bên; khe hở tiêu chuẩn	Vòng	4	01/04/25
21	Aptomat (MCCB) loại khối, 3 pha	ABS803C 500A	Cái	1	01/04/25
22	Aptomat (MCCB) loại khối, 3 pha	ABS803C 630A	Cái	1	01/04/25

TT	TÊN VẬT TƯ HÀNG HÓA	QUY CÁCH	ĐVT	DUYỆT MUA	NGÀY CÀN HÀNG
35	Bộ định vị	NE724/RS1	Bộ	3	01/04/25
36	Xy lanh khí	ITS-DA-250-1000-2-2-1-1-8-000-00-MT4-BAS, R480666091	Cái	2	01/04/25
37	Máy quay Sony Handycam	FDR-AX43A	Cái	1	01/04/25
38	Phốt chèn cơ khí	M7N/35-G60-Q1Q1VGG	Bộ	4	30/03/25
39	Đồng hồ đo áp dầu thủy lực	model: YN60-III; dải đo 0~1Mpa; kết nối ren M14x1.5	Cái	2	30/03/25
40	Đồng hồ đo áp dầu thủy lực	model: YN60-III; dải đo 0~10Mpa; kết nối ren M14x1.5	Cái	2	30/03/25
41	Đồng hồ đo áp dầu thủy lực	model: YN60-III; dải đo 0~16Mpa; kết nối ren M14x1.5	Cái	2	30/03/25
42	Cần pít tông cấp 2	Tên máy: Non-lubricated oxygen compressor, Model máy: LW-7/15	Cái	3	30/03/25
43	Tụ bù hạ thế	MKD440-D-25.0_3x137MF_25.0KVar_440v	bộ	20	01/04/25
44	Tụ bù hạ thế	MKD 440-D-30.0_3x164MF_30KVar_440V 50Hz	Bộ	20	01/04/25